

Bản án số: 45/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 8- 2019

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nga

2. Ông Lê Minh Thơm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện GL xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số: 195/2019/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019 về Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2019/QĐXX-ST ngày 29 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 64/QĐ-HPT ngày 13/8/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Ng**, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn YT, xã YT, huyện GL, TP. Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn YT, xã YT, huyện GL, TP. Hà Nội.

Có mặt: Chị Ng. Vắng mặt: Anh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Trần Thị Ng trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã YT, GL, Hà Nội ngày 18/03/2008. Sau khi cưới, anh chị chung sống tại nhà chồng ở thôn YT, xã YT, GL, Hà Nội. Vợ chồng hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cách sống, anh Đ không quan tâm gì đến vợ con, không chịu lao động, thường xuyên cờ bạc. Anh Đ thường xuyên yêu cầu vợ đưa tiền cho đi đánh bạc, lấy cả xe máy của vợ dùng để đi làm mang đi cầm cố lấy tiền đánh bạc. Chị Ng và gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Đ vẫn không thay đổi. Vợ

chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, anh Đ đã đánh và đuổi chị Ng ra khỏi nhà, vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2017, chị Ng đã phải về nhà bố mẹ đẻ ở cùng thôn để sống. Cuộc sống bế tắc, không thể hàn gắn được nên tháng 10/2017 chị đã làm đơn xin ly hôn anh Đ. Tòa án nhân dân huyện GL đã thụ lý giải quyết vụ án, anh Đ đến Tòa đề nghị được đoàn tụ, không đồng ý ly hôn. Sau khi được Tòa án phân tích hòa giải, chị đã đồng ý rút đơn khởi kiện ly hôn anh Đ, Tòa án đã đình chỉ giải quyết vụ án. Tuy nhiên, từ đó anh Đ không thay đổi, anh Đ vẫn không quan tâm đón vợ về nên vợ chồng không có ngày nào đoàn tụ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống mệt mỏi, anh Đ luôn gây khó khăn cho chị trong cuộc sống và chăm sóc con. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn đối với anh Nguyễn Văn Đ.

-Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Quang Th, sinh ngày 05/02/2009, trước đây anh Đ không cho chị đón con, nhưng từ tháng 6/2019 cháu đã về ở với chị tại nhà mẹ đẻ chị có chỗ ở ổn định. Ly hôn, chị đề nghị Tòa án cho chị được nuôi dưỡng cháu Th, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị đang làm tự do thu nhập bình quân 7.000.000đồng/ tháng.

-Tài sản chung, công sức, nợ: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

*Bị đơn là anh Nguyễn Văn Đ không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án, Tòa án đã báo anh Đ đến làm việc tại trụ sở UBND xã YT, cùng có sự tham gia chứng kiến của ông Trưởng Công an xã YT việc ghi ý kiến anh Đ, anh Đ trình bày: Anh và chị Trần Thị Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã YT, huyện GL, Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với gia đình anh tại thôn YT, xã YT, GL. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cách sống, chị Ng đi nước ngoài không quan tâm đến chồng con, khi về nước thì lại về nhà bố mẹ đẻ sống, không về đoàn tụ cùng chồng con, sau đó đã nộp đơn xin ly hôn anh tại Tòa án nhân dân huyện GL vào tháng 10/2017. Khi đó anh đã đến Tòa án và có quan điểm không đồng ý ly hôn. Nay chị Ng lại tiếp tục đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, quan điểm của anh là tình cảm vợ chồng đã hết, chị Ng xin ly hôn anh đồng ý.

-Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Quang Th, sinh ngày 05/02/2009. Ly hôn, anh đồng ý giao cháu Th cho chị Ng nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay anh không có việc làm ổn định.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có gì. Về chỗ ở, anh vẫn ở chung với bố mẹ đẻ là ông Nguyễn Văn Th, bà Nguyễn Thị Ch.

Sau khi Tòa án lập Biên bản ghi lời khai của anh Đ cùng với sự chứng kiến của ông Trưởng công an xã YT, anh Đ đã nghe đọc lại nhưng vẫn không ký biên

bản mặc dù đã được nghe giải thích pháp luật. Anh cũng xác định đã nhận được Giấy triệu tập của Tòa án, nhưng không muốn đến giải quyết nên đã không đến Tòa án làm việc.

Tại phiên tòa:

Chị Trần Thị Ng vẫn giữ nguyên quan điểm được ly hôn đối với anh Nguyễn Văn Đ; Về con chung: Khi ly hôn được nuôi con chung là Nguyễn Quang Th, sinh ngày 05/02/2009; Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa nên không có quan điểm.

*** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:**

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử chấp hành và thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Các đương sự: Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Bị đơn chấp hành chưa tốt các quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các điều 19, 56, 59, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị hội đồng xét xử:

Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Ng vì mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ.

Về con chung: Giao cho chị Ng được nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Quang Th, sinh ngày 05/02/2009. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Về tài sản chung vợ chồng : Không xem xét vì không ai yêu cầu.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Áp dụng án phí theo quy định tại Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, đánh giá, nhận định đầy đủ, khách quan về chứng cứ và những tình tiết của vụ án tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục:** Anh Nguyễn Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Khi Tòa án cùng đại diện chính quyền địa phương đến nhà anh Đ tổng đạt các thủ tục anh Đ không nhận, Tòa án đọc toàn văn các văn bản tố tụng của Tòa án và lập biên bản, anh Đ vẫn không ký biên bản. Như vậy, anh Đ đã cố tình gây khó khăn cho chị Ng trong quá trình giải quyết ly hôn tại Tòa án. Tòa án đã phải hoãn phiên tòa ngày 13/8/2019, đã tổng đạt Quyết định hoãn

phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, anh Đ vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] **Về thẩm quyền:** Anh Nguyễn Văn Đ có Hộ khẩu thường trú và hiện nay vẫn đang thường xuyên sinh sống tại thôn YT, xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội. Vì vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện GL.

[3] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Ng và anh Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã YT, huyện GL, thành phố Hà Nội ngày 18/03/2008. Vì vậy, hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Vợ chồng chung sống hoà thuận đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cách sống, không tìm được tiếng nói chung, không quan tâm, chia sẻ trách nhiệm người vợ, người chồng trong gia đình. Mâu thuẫn căng thẳng, tháng 10/2017 chị Ng đã làm đơn xin ly hôn anh Đ. Tuy nhiên, do anh Đ không đồng ý ly hôn, Tòa án nhân dân huyện GL đã phân tích, hòa giải nên chị Ng đã rút yêu cầu ly hôn, Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 89/2017/QĐST- HNGĐ ngày 30/10/2017. Tuy nhiên, từ đó đến nay anh chị cũng không quay về đoàn tụ với nhau, mỗi người vẫn sống ly thân một nơi, cuộc sống của ai người đó tự lo, anh Đ cũng không có biện pháp hàn gắn gia đình, không gặp gỡ bàn bạc gì với chị Ng. Với thái độ của anh Đ không chấp hành pháp luật khi nhận được các văn bản tố tụng, triệu tập không đến làm việc là thể hiện sự coi thường pháp luật, gây khó khăn cho chị Ng khi làm thủ tục ly hôn.

Quá trình xác minh ý kiến tại địa phương xã YT, GL, Hà Nội đã cũng được địa phương cung cấp thông tin anh chị đã sống ly thân 1-2 năm nay không chung sống để chăm sóc con chung.

Tòa án đã tiến hành xác minh ý kiến gia đình anh Đ, nhưng bố mẹ anh Đ là ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Ch cũng không làm việc với Tòa án, không cung cấp thông tin gì.

Đại diện gia đình chị Ng, là mẹ đẻ bà Nguyễn Thị M cung cấp thông tin anh chị mâu thuẫn đã lâu do anh Đ chơi bời cờ bạc, thua nợ nhiều, vợ làm bao nhiêu tiền cũng chỉ để trả nợ không đủ thì chửi đánh vợ, cấm cố cả xe máy vợ dùng để đi làm. Khi chị Ng về gia đình bà sống, bà đã sang gặp gia đình anh Đ, nhưng khuyên bảo anh Đ không nghe còn nói năng này khác. Chị Ng ly hôn và được Tòa án giao cho nuôi con gia đình bà sẽ giúp đỡ về chỗ ở và chăm sóc con giúp chị Ng.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị Ng, anh Đ đã căng thẳng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin được ly hôn của chị Ng là chính đáng, phù hợp với quy định của Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[4] **Về con chung:** Chị Ng và anh Đ thống nhất xác định có một con chung là Nguyễn Quang Th, sinh ngày 05/02/2009. Hai bên đều có quan điểm, nếu ly hôn để chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung cũng phù hợp nguyện vọng của cháu Th. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, cả hai anh chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu của chị Ng về con chung giao cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Đ. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] **Về tài sản chung, công sức, nợ:** Chị Ng, anh Đ đều không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết .

[6] **Về án phí :** Chị Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] **Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp của pháp luật.

[8] Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL tại phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật và kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 56, Điều 81, 82, 83, 110 Luật hôn và nhân gia đình;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Ng;

Chị **Trần Thị Ng**, sinh năm 1985 được ly hôn anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1983.

Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật

Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Quang Th, sinh ngày 05/02/2009. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Nguyễn Văn Đ, đến khi cháu Th thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công sức, nợ: Các bên không yêu cầu nên Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Ng đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện GL ngày 14/5/2019 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/0004414, nay chuyển thành án phí.

Án xử công khai, sơ thẩm. Chị Ng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng.
- VKSND H. Gia Lâm.
- TAND TP. Hà Nội.
- THA huyện Gia lâm.
- UBND đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Kim Oanh